



Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép phát hành chứng chỉ quỹ ra công chúng có nghĩa là việc xin phép lập Quỹ và phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ.

BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT

QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG VÀ TÀI CHÍNH HD (HDBF)

- Bản Cáo Bạch Tóm Tắt này cung cấp cho Nhà Đầu Tư những thông tin cơ bản về Quỹ Đầu Tư Cổ phiếu Ngân hàng và Tài chính HD.
- Bản Cáo Bạch Tóm Tắt này là một phần của Bộ tài liệu chào bán Chứng chỉ quỹ Quỹ Đầu Tư Cổ phiếu Ngân hàng và Tài chính HD.
- Bản Cáo Bạch Tóm Tắt này không hàm ý khuyến nghị đầu tư đối với bất kỳ Nhà Đầu Tư nào. Nhà Đầu Tư nên đọc lại các tài liệu bổ sung như Bản Cáo Bạch, Điều Lệ Quỹ và báo cáo hoạt động của Quỹ trước khi quyết định đầu tư.

CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ HD – HDCapital

Địa chỉ : Lầu 7, 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại : (84 – 28) 3915 1818

Fax: (84 – 28) 3915 1616

Email : info@hdcap.vn

Website: www.hdcap.vn

NƠI CUNG CẤP BẢN CÁO BẠCH

Bản Cáo Bạch cập nhật mới nhất cùng các tài liệu của Quỹ (báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính, Điều Lệ Quỹ và các tài liệu cần thiết khác) được cung cấp tại website của Công ty cổ phần quản lý quỹ HD www.hdcap.vn và các Đại Lý Phân Phối.

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông : **Nguyễn Thành Long**

Chức vụ : Tổng Giám đốc Công ty cổ phần quản lý quỹ HD

1. THÔNG BÁO QUAN TRỌNG

Nhà Đầu Tư cần lưu ý rằng những nội dung dưới đây là nội dung tóm tắt của Bản Cáo Bạch Quỹ HDBF, để có đầy đủ thông tin, Nhà Đầu Tư cần phải tham khảo Bản Cáo Bạch chi tiết và Điều Lệ Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư còn nghi ngờ về quyết định đầu tư, Nhà Đầu Tư nên tìm hiểu thêm thông tin và/hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định thích hợp.

2. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ QUỸ

2.1 Thông tin chung về Quỹ

- Tên Quỹ bằng tiếng Việt: Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Ngân hàng và Tài chính HD
- Tên Quỹ bằng tiếng Anh: HD Banking and Finance Equity Fund
- Tên viết tắt: HDBF
- Giấy đăng ký phát hành: Số /GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày / /
- Giấy phép thành lập và hoạt động quỹ: Số /GCN-UBCK do UBCKNN cấp ngày / /
- Loại hình: Quỹ mở
- Thời hạn hoạt động: Không thời hạn

2.2 Mục tiêu đầu tư

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là gia tăng giá trị tài sản ròng dài hạn và tối ưu hóa lợi nhuận cho các nhà đầu tư dựa trên cơ sở phân tích chuyên sâu, lựa chọn kỹ lưỡng các tài sản có chất lượng tốt cùng với phân bổ danh mục hợp lý cũng như đánh giá thị trường nhằm giảm thiểu rủi ro cho nhà đầu tư. Quỹ ưu tiên đầu tư vào cổ phiếu của các ngân hàng và doanh nghiệp dịch vụ tài chính niêm yết hoặc đăng ký giao dịch.

Mục tiêu đầu tư có thể được điều chỉnh tùy theo tình hình thị trường và theo quyết định của Đại hội Nhà đầu tư, phù hợp với quy định của pháp luật..

2.3 Chiến lược đầu tư

Chiến lược đầu tư trọng tâm của Quỹ tập trung vào các cổ phiếu của những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực Ngân hàng và Dịch vụ tài chính đang niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Đây là nhóm doanh nghiệp đóng vai trò huyết mạch của nền kinh tế, có năng lực quản trị vượt trội, nền tảng tài chính vững chắc và tiềm năng tăng trưởng bền vững trong dài hạn.

Với định hướng đầu tư năng động và linh hoạt, Quỹ chủ động điều chỉnh cơ cấu danh mục và phân bổ tài sản dựa trên các cơ hội đầu tư tại từng thời điểm, nhằm tối ưu hóa lợi nhuận và kiểm soát rủi ro. Đội ngũ quản lý quỹ áp dụng quy trình phân tích chuyên sâu, kết hợp giữa phân tích cơ bản và góc nhìn vĩ mô, để xác định tỷ trọng đầu tư phù hợp trong từng giai đoạn của chu kỳ thị trường.

Xuyên suốt quá trình hoạt động, Quỹ luôn kiên định với mục tiêu bảo vệ và gia tăng giá trị tài sản cho nhà đầu tư, đồng thời tận dụng hiệu quả tiềm năng tăng trưởng của ngành Ngân hàng và Dịch vụ tài chính – một trong những trụ cột quan trọng của nền kinh tế Việt Nam.

2.4 Các loại tài sản mà quỹ được đầu tư:

Các loại tài sản mà Quỹ được đầu tư bao gồm:

- a) Tiền gửi các ngân hàng thương mại theo quy định của Pháp Luật ngân hàng;
- b) Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của Pháp Luật;
- c) Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương; kể cả các giao dịch mua bán lại công cụ nợ của Chính phủ theo quy định của Bộ Tài chính về quản lý giao dịch công cụ nợ của Chính phủ;
- d) Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, CCQ đại chúng, cổ phiếu chào bán ra công chúng, trái phiếu chào bán ra công chúng;
- e) Cổ phiếu chào bán riêng lẻ của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết, có bảo lãnh thanh toán của tổ chức bảo lãnh thanh toán trái phiếu doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có cam kết mua lại trước hạn của tổ chức phát hành tối thiểu 01 lần trong 12 tháng và mỗi lần cam kết mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có thời gian đáo hạn còn lại từ 12 tháng trở xuống; trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết, trong đó trái phiếu hoặc tổ chức phát hành được xếp hạng tín nhiệm bởi các tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập theo hợp đồng xếp hạng tín nhiệm và đạt mức xếp hạng theo quy định pháp luật tại báo cáo kết quả xếp hạng tín nhiệm gần nhất nhưng không quá 01 năm tính đến thời điểm quỹ thực hiện đầu tư. Trường hợp có từ 02 mức xếp hạng tín nhiệm trở lên của các tổ chức xếp hạng tín nhiệm độc lập khác nhau đối với cùng 01 trái phiếu hoặc cùng 01 tổ chức phát hành, các mức xếp hạng tín nhiệm phải đạt mức xếp hạng quy định pháp luật. Với điều kiện phải đáp ứng các quy định sau:
 - (i) Đã được Ban Đại Diện Quỹ chấp thuận bằng văn bản về loại, mã chứng khoán, số lượng, giá trị giao dịch, thời điểm thực hiện;
 - (ii) Đối với trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán hoặc có cam kết mua lại trước hạn thì phải có tài liệu chứng minh về bảo lãnh thanh toán hoặc tài liệu về cam kết mua lại của tổ chức phát hành;
 - (iii) Đối với trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ bởi tổ chức niêm yết, trong đó trái phiếu hoặc tổ chức phát hành được xếp hạng tín nhiệm thì phải có báo cáo kết quả xếp hạng tín nhiệm gần nhất, báo cáo kết quả xếp hạng tín nhiệm cập nhật, tài liệu về thời hạn thực hiện hợp đồng xếp hạng tín nhiệm và bậc xếp hạng tín nhiệm của tổ chức xếp hạng tín nhiệm. Tổ chức xếp hạng tín nhiệm không phải là người có liên quan của tổ chức phát hành, công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát
 - (iv) Việc đầu tư vào trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ phải được thực hiện theo quy trình quản lý rủi ro do công ty quản lý quỹ xây dựng, được Ban đại diện quỹ phê duyệt trước khi áp dụng, cung cấp cho ngân hàng giám sát để giám sát việc tuân thủ quy trình. Quy trình tối thiểu bao gồm các nội dung về tiêu chí lựa chọn trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ, tiêu chí lựa chọn tổ chức phát hành, cách thức đánh giá, đo lường rủi ro và phương pháp quản lý các rủi ro;
 - (v) Trong trường hợp trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ hoặc tổ chức phát hành của trái phiếu có xếp hạng tín nhiệm không còn đạt mức xếp hạng tín nhiệm

quy định tại Mục 2.2.e) này hoặc kết thúc xếp hạng tín nhiệm, Công Ty Quản Lý Quỹ phải bán các trái phiếu đó trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày có kết quả xếp hạng tín nhiệm cập nhật hoặc kể từ ngày kết thúc xếp hạng tín nhiệm, trừ trường hợp trái phiếu có thời gian đáo hạn còn lại từ 12 tháng trở xuống.;

f) Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà quỹ đang nắm giữ.

Ngoài ra, Quỹ được phép đầu tư ra nước ngoài theo quy định của Pháp Luật. Các loại tài sản mà Quỹ được đầu tư nêu trên là theo quy định hiện hành, trường hợp quy định Pháp Luật thay đổi thì tài sản đầu tư của Quỹ sẽ được thay đổi tương ứng phù hợp với quy định Pháp Luật mới.

3. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ, NGÂN HÀNG GIÁM SÁT, ĐẠI LÝ CHUYÊN NHƯỢNG VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN

Công Ty Quản Lý Quỹ

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ HD
- Tên tiếng Anh: HD Capital JSC
- Tên viết tắt: HDCapital
- Giấy phép thành lập: Số 44/UBCK-GP do UBCKNN cấp lần đầu ngày 24/11/2008 (được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm).
- Địa chỉ đăng ký: Lầu 7, 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Điện thoại: (84 - 28) 3915 1818
- Fax: (84 - 28) 3915 1616

Ngân Hàng Giám Sát

- Tên ngân hàng: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM - CHI NHÁNH NAM KỲ KHỞI NGHĨA
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh: Số 0100150619-079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/11/2004 (sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm).
- GCNĐK hoạt động lưu ký: Số 106/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 14/05/2003.
- Địa chỉ: Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 và Tầng trệt, tầng 10, tầng 11 Tòa nhà TASCO số 66, 68 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 3821 8812 Fax: 028 3914 4714

Đại Lý Phân Phối

- Tên Đại Lý Phân Phối: CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ HD
- Địa chỉ: Lầu 7, 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Giấy phép thành lập và hoạt động: Số 44/UBCK-GP do UBCKNN cấp lần đầu ngày 24/11/2008 (được sửa đổi, bổ sung vào từng thời điểm).
- Điện thoại: (84 - 28) 3915 1818
- Fax: (84 - 28) 3915 1616

Đại Lý Chuyển Nhượng

- Tên tổ chức được ủy quyền: TỔNG CÔNG TY LƯU KÝ VÀ BÙ TRỪ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM
- Giấy phép hoạt động: Theo Quyết định 26/2022/QĐ-TTg của Thủ Tướng Chính Phủ ngày 16 tháng 12 năm 2022 (sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm).
- Trụ sở chính: Số 112 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: (84 – 24) 3974 7123

Quản Trị Quỹ

- Tên tổ chức được ủy quyền: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM - CHI NHÁNH NAM KỲ KHỞI NGHĨA
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh: Số 0100150619-079 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/11/2004 (sửa đổi, bổ sung theo từng thời điểm).
- GCNĐK hoạt động lưu ký: Số 106/QĐ-UBCK do UBCKNN cấp ngày 14/05/2003.
- Địa chỉ: Số 56 (sau), 58, 60, 62, 64 và Tầng trệt, tầng 10, tầng 11 Tòa nhà TASCO số 66, 68 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 3821 8812 Fax: 028 3914 4714

Công Ty Kiểm Toán

Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ (theo chỉ định của Đại Hội Nhà Đầu Tư) sẽ chọn công ty soát xét và kiểm toán Báo

cáo tài chính bán niên và thường niên của Quỹ theo danh sách các Công ty kiểm toán do Công Ty Quản Lý Quỹ đề xuất.

4. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

Mệnh giá	10.000 (mười nghìn) Đồng/Đơn Vị Quỹ.	
Giá phát hành lần đầu	Bao gồm mệnh giá 10.000 (mười nghìn) Đồng/Đơn Vị Quỹ và phí phát hành.	
Giá phát hành tiếp theo	Giá phát hành sẽ theo NAV tại Ngày Giao Dịch trên một Đơn Vị Quỹ cộng phí phát hành.	
Đồng tiền thanh toán	Đồng Việt Nam (VNĐ).	
Chương trình Đầu tư Định kỳ (SIP - Systematic Investment Plan)	Chương trình đầu tư định kỳ (SIP) là chương trình đầu tư theo kế hoạch, trong đó Nhà Đầu Tư đăng ký mua CCQ theo chu kỳ hàng tháng với số tiền cố định hoặc linh hoạt. - Hạn mức số tiền tham gia tối thiểu: 1.000.000 VNĐ/ tháng - Thời gian đăng ký tối thiểu: 06 tháng - Thủ tục tham gia: Cách thức, thời gian giao dịch CCQ theo SIP được quy định chi tiết tại Mục 7 phần 2 Phụ lục 01 Bản Cáo Bạch và Điều 16.10 Điều Lệ Quỹ	
Các hạn mức tối thiểu	Mua	100.000 VNĐ (một trăm nghìn Đồng)
	Bán	Không áp dụng
	Chuyển đổi Quỹ	
	Số dư tài khoản tối thiểu	
Giao dịch Đơn Vị Quỹ	Các Đơn Vị Quỹ có thể được mua, bán, chuyển đổi hay chuyển nhượng vào Ngày Giao Dịch (các ngày làm việc trong tuần từ thứ Hai đến thứ Sáu) như quy định tại Phần IX mục 2.8 tại Bản Cáo Bạch chi tiết.	
Tần suất giao dịch	Hằng ngày vào Ngày Giao Dịch. Công Ty Quản Lý Quỹ có thể thay đổi ngày và tần suất giao dịch theo điều kiện thị trường bằng cách công bố thông tin về ngày và tần suất giao dịch mới trên website Công Ty Quản Lý Quỹ và/ hoặc của các tổ chức phân phối trước mười bốn (14) ngày kể từ ngày dự kiến giao dịch mới. Tần suất giao dịch thay đổi luôn đảm bảo tuân thủ quy định không ít hơn 2 lần 1 tháng.	

Thời hạn phát hành CCQ lần đầu	Tối thiểu hai mươi (20) ngày và tối đa chín mươi (90) ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán CCQ ra công chúng có hiệu lực. Thời gian phát hành CCQ lần đầu ra công chúng có thể kết thúc sớm hơn thời gian dự kiến theo quyết định của Công Ty Quản Lý Quỹ nếu thỏa mãn tất cả các điều kiện sau: - Tổng giá trị đăng ký mua tối thiểu năm mươi (50) tỷ đồng - Có ít nhất một trăm (100) Nhà Đầu Tư, không kể Nhà Đầu Tư chuyên nghiệp mua CCQ. Trường hợp không thể hoàn thành việc phân phối CCQ trong thời hạn nêu trên, Công Ty Quản Lý Quỹ được đề nghị UBCKNN xem xét gia hạn việc phân phối CCQ, nhưng không quá ba mươi (30) ngày sau khi kết thúc thời gian phân phối CCQ.
Nơi đăng ký giao dịch chứng chỉ quỹ	Nhà Đầu Tư có thể đăng ký mua, bán CCQ sau đợt phát hành lần đầu thông qua các Đại Lý Phân Phối và/hoặc Điểm Nhận Lệnh do HDCapital chỉ định được công bố chi tiết trong Phụ Lục 02 của Bản Cáo Bạch chi tiết của Quỹ.

5. THÔNG TIN VỀ PHÍ, CHI PHÍ VÀ THUẾ

5.1. Phí giao dịch

Các khoản phí sau đây sẽ được tính cho Nhà Đầu Tư khi thực hiện giao dịch Chứng Chỉ Quỹ.

Giá bán/ Giá mua CCQ	Bảng Giá Trị Tài Sản Ròng (NAV) của một Đơn Vị Quỹ được BIDV – CN NKKK (theo sự ủy quyền của Công Ty Quản Lý Quỹ) định giá tại Ngày Giao Dịch.
Giá dịch vụ mua lại (Phí Nhà Đầu Tư bán lại CCQ cho Quỹ)	Theo thời gian nắm giữ, chi tiết: • Dưới 365 ngày: 1,2% NAV • Từ 365 – dưới 730 ngày: 0,5% NAV • Trên 730 ngày: Miễn phí Phí này sẽ được trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ. Công Ty Quản Lý Quỹ có quyền thay đổi Giá dịch vụ mua lại nhưng không được vượt quá mức quy định của Pháp Luật. Mức Giá dịch vụ mua lại mới sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo chi tiết tại trang thông tin điện tử của Quỹ và tại các địa điểm phân phối của các Đại Lý Phân Phối.
Giá Dịch Vụ Phát Hành	Nhà Đầu Tư không phải trả phí khi mua CCQ.
Giá dịch vụ chuyển đổi Quỹ	Miễn phí

Giá trị mua tối thiểu	100.000 Đồng (một trăm ngàn Đồng)
Thời gian đóng sổ lệnh	14:30 ngày liền kề trước Ngày Giao Dịch (T-1)
Thời hạn Quỹ nhận tiền mua CCQ của Nhà Đầu Tư	16:00 ngày liền kề trước Ngày Giao Dịch (T-1)
Thời hạn thanh toán cho Nhà Đầu Tư	Trong vòng 03 Ngày Làm Việc kể từ Ngày Giao Dịch (T+3)

5.2. Chi phí điều hành và quản lý quỹ

Các phí, chi phí sau được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ:

Giá dịch vụ quản lý quỹ ("Phí QLQ")	1,2% NAV/năm (chưa bao gồm VAT), (tối đa không quá 2%) công thức tính: Phí QLQ = 1,2% x NAV tại Ngày Định Giá x số ngày thực tế trong kỳ/Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366 ngày nếu là năm nhuận). Ghi chú: Phí được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho Công Ty Quản Lý Quỹ.
Thưởng hoạt động	Không áp dụng
Giá dịch vụ giám sát ("Phí NHGS")	0,02% NAV (chưa bao gồm VAT), công thức tính: Phí NHGS = 0,02% x NAV tại Ngày Định Giá x số ngày thực tế trong kỳ / Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366 ngày nếu là năm nhuận). Ghi chú: - Phí tối thiểu năm (05) triệu đồng/ tháng (chưa bao gồm VAT); - Phí được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho NHGS.
Giá dịch vụ lưu ký ("Phí LK")	0,05% NAV (chưa bao gồm VAT), công thức tính: Phí LK = 0,05% x NAV tại Ngày Định Giá x số ngày thực tế trong kỳ / Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366 ngày nếu là năm nhuận). Ghi chú: Phí tối thiểu mười lăm (15) triệu đồng/ tháng (chưa bao gồm VAT);

	• Phí được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho NHGS.
Giá dịch vụ quản trị quỹ ("Phí QTQ")	0,03% NAV (chưa bao gồm VAT), công thức tính: Phí QTQ = 0,03% x NAV tại Ngày Định Giá x số ngày thực tế trong kỳ / Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366 ngày nếu là năm nhuận). Ghi chú: • Phí tối thiểu mười lăm (15) triệu Đồng/ tháng (chưa bao gồm VAT); • Phí được tính toán và cộng dồn hàng ngày và được thanh toán hàng tháng cho NHGS.
Giá dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng	Giá dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng được tính toán và cộng dồn theo kỳ định giá và được thanh toán định kỳ theo thỏa thuận với Đại Lý Chuyển Nhượng. Giá dịch vụ Đại Lý Chuyển Nhượng được thống nhất với Đại Lý Chuyển Nhượng phù hợp với quy định của Pháp Luật và có thể được điều chỉnh theo thỏa thuận với Đại Lý Chuyển Nhượng.
Chi phí kiểm toán	Giá dịch vụ kiểm toán sẽ phụ thuộc vào kết quả lựa chọn và thương lượng với Công ty Kiểm toán và sẽ được xác định hàng năm.
Thù lao Ban Đại Diện Quỹ	Mười lăm (15) triệu Đồng/quý/ thành viên (có dự họp). Ghi chú: • Thuế TNCN sẽ bị khấu trừ trước khi thanh toán; • Thành viên có liên quan Công Ty Quản Lý Quỹ, Ngân Hàng Giám Sát và thành viên không dự họp Ban Đại Diện Quỹ không được trả thù lao; • Được thanh toán hàng Quý căn cứ trên biên bản họp thành viên Ban Đại Diện Quỹ hàng quý.
Phí báo giá chứng khoán	Theo thực tế phát sinh (tối đa không quá mười lăm (15) triệu Đồng/ tháng), căn cứ trên hợp đồng báo giá chứng khoán được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt và ký bởi Công Ty Quản Lý Quỹ.
Phí tổ chức Đại Hội Nhà Đầu Tư	Theo thực tế phát sinh (tối đa không quá năm mươi (50) triệu Đồng/ lần), căn cứ phương án tổ chức được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt và chứng từ hợp lệ.
Chi phí đầu tư	Phí giao dịch tài sản của Quỹ theo thực tế phát sinh.

Chi phí khác	Theo quy định Pháp Luật và Điều Lệ Quỹ (nếu có)
Chi phí ngoài biểu phí và chi phí khác	Nhà Đầu Tư vui lòng tham khảo Bản Cáo Bạch chi tiết hoặc liên lạc Công Ty Quản Lý Quỹ để biết thông tin chính xác.

5.3. Thuế áp dụng cho Nhà Đầu Tư

Thuế áp dụng đối với các giao dịch của Nhà Đầu Tư tuân theo biểu thuế hiện hành và sẽ thay đổi tại từng thời điểm theo quy định của Pháp Luật. Nhà Đầu Tư cần tham khảo các quy định có liên quan hoặc chuyên gia trong lĩnh vực thuế để có được thông tin cần thiết cho quyết định đầu tư của mình.

6. NHỮNG RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ HDBF

6.1. Rủi Ro Thị Trường

Rủi ro thị trường phát sinh khi các thị trường tài sản mà Quỹ đang nắm giữ có sự suy giảm từng phần hay toàn bộ trong một khoảng thời gian nhất định. Loại rủi ro này dẫn tới sự suy giảm giá trị của toàn bộ thị trường. Rủi ro này thường trên diện rộng, mang tính hệ thống và nằm ngoài khả năng kiểm soát của Công Ty Quản Lý Quỹ cũng như Ban Đại Diện Quỹ. Có nhiều nhân tố góp phần tạo ra rủi ro thị trường và có thể giảm thiểu được bằng cách xác định và quản trị cụ thể từng loại rủi ro cấu thành, ví dụ như các rủi ro về lạm phát, rủi ro về lãi suất, rủi ro về biến động giá thị trường hoặc rủi ro về tỷ giá.

6.2. Rủi Ro Lãi Suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc dòng tiền tương lai của các công cụ tài chính mà Quỹ đầu tư sẽ biến động do những thay đổi của lãi suất thị trường hoặc do sự thay đổi về cung cầu tiền tệ và các yếu tố kinh tế vĩ mô khác.

Để hạn chế những rủi ro về lãi suất có thể làm ảnh hưởng tới giá trị đầu tư, Công Ty Quản Lý Quỹ thường xuyên phân tích, đánh giá các điều kiện kinh tế vĩ mô, xu hướng vận động của thị trường và kỳ vọng lãi suất trong từng giai đoạn để đưa ra các quyết định phân bổ tài sản phù hợp. Đối với phần tài sản phân bổ vào trái phiếu, Quỹ sẽ kỳ hạn của các trái phiếu một cách phù hợp tương ứng với các kỳ vọng về lãi suất.

6.3. Rủi Ro Lạm Phát

Rủi ro lạm phát là rủi ro mà giá trị các khoản đầu tư của Quỹ suy giảm do ảnh hưởng của lạm phát. Rủi ro lạm phát có ảnh hưởng khác nhau đối với trái phiếu và cổ phiếu. Giá trái phiếu thường tỷ lệ nghịch với lạm phát do lạm phát tăng cao sẽ làm tăng lợi suất trái phiếu dẫn đến giá trái phiếu giảm. Bên cạnh đó, lạm phát tiếp tục tăng cao sẽ làm giảm giá trị thực của mệnh giá và lãi trái phiếu nhận được hàng kỳ. Quỹ có thể giảm thiểu rủi ro lạm phát đối với phần tài sản phân bổ vào trái phiếu bằng cách rút ngắn kỳ hạn trái phiếu hoặc nắm giữ nhiều hơn những trái phiếu có lãi suất thả nổi nếu lạm phát được dự kiến tăng cao, hoặc ngược lại.

6.4. Rủi Ro Thanh Khoản Của Quỹ

Đây là rủi ro khi Quỹ không thể thanh lý đủ tài sản để thanh toán cho các Lệnh Bán của Nhà Đầu Tư trong một ngày giao dịch cụ thể hoặc trong một khoảng thời gian do tính

thanh khoản của thị trường thấp hay trong một số trường hợp do Sự Kiện Bất Khả Kháng, Nhà Đầu Tư có thể không thể thực hiện được Lệnh Bán trong thời gian Quỹ thông báo tạm ngừng giao dịch CCQ.

Để hạn chế rủi ro thanh khoản, Quỹ luôn duy trì một mức độ thanh khoản phù hợp bằng cách giữ một phần trạng thái tiền tệ và tỷ lệ thích hợp ở các tài sản có tính thanh khoản cao nhất để đảm bảo rằng các Lệnh Bán của Nhà Đầu Tư có thể được đáp ứng một cách hợp lý và đồng thời Công Ty Quản Lý Quỹ thực hiện chiến lược phân phối hiệu quả để tăng quy mô quỹ để đảm bảo thanh khoản của Quỹ.

6.5. Rủi Ro Pháp Lý

Thị trường chứng khoán cũng như khung pháp lý liên quan của Việt Nam còn tương đối non trẻ nên còn tồn tại những rủi ro về pháp lý trong bối cảnh Chính phủ vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và điều chỉnh khung pháp lý cho các hoạt động chứng khoán và thị trường chứng khoán. Những điều chỉnh này có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Quỹ hoặc giá trị tài sản của Quỹ trong tương lai. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đánh giá mức độ ảnh hưởng của những thay đổi này đối với Quỹ và các công ty trong danh mục đầu tư của Quỹ để chủ động điều chỉnh cơ cấu danh mục đầu tư phù hợp.

6.6. Rủi Ro Tín Nhiệm (Thanh Toán) Của Tổ Chức Phát Hành

Rủi ro này liên quan đến khả năng thanh toán của các đối tác tổ chức phát hành chứng khoán không thực hiện hoặc không thể thực hiện cam kết thanh toán khi đến hạn. Để phòng ngừa và hạn chế rủi ro này Người điều hành quỹ phải tuân quy trình đầu tư và danh sách các tổ chức, đối tác đã được Ban Đại Diện Quỹ phê duyệt và/ hoặc sau khi đã thực hiện các thủ tục phân tích đánh giá tín nhiệm đầy đủ và thận trọng.

6.7. Rủi Ro Xung Đột Lợi Ích

Đây là rủi ro khi Công Ty Quản Lý Quỹ thực hiện giao dịch mua/ bán tài sản cho các quỹ và hoặc của khách hàng ủy thác đầu tư và/ hoặc các bên có liên quan của Công Ty Quản Lý Quỹ, của thành viên Ban Đại Diện Quỹ. Để phòng ngừa rủi ro này các giao dịch tài sản cho các bên sẽ được thực hiện phân bổ theo chính sách phân bổ tài sản đã được phê duyệt và tuân thủ quy trình phê duyệt giao dịch với các bên có liên quan được quy định trong Điều Lệ Quỹ và quy định Pháp Luật có liên quan.

6.8. Rủi Ro Biến Động Giá Thị Trường

Rủi ro biến động giá thị trường là rủi ro giá trị của các công cụ tài chính sụt giảm khi các chỉ số thị trường thay đổi và giá trị của từng loại chứng khoán thay đổi. Giá thị trường sụt giảm sẽ làm giảm giá trị của các khoản đầu tư của Quỹ. Tuy nhiên, Quỹ chỉ đầu tư vào cổ phiếu của các công ty có chỉ số cơ bản tốt nên sẽ thường có mức biến động thấp hơn so với thị trường. Ngoài ra, Quỹ cũng hướng tới việc tạo lập, tích lũy và gia tăng các biên độ an toàn về giá vốn đầu tư qua thời gian nắm giữ danh mục phù hợp để giảm ảnh hưởng và phụ thuộc vào các biến động nhất thời của giá cổ phiếu trong ngắn hạn.

6.9. Rủi Ro Thanh Khoản Của Các Tài Sản Đầu Tư

Rủi ro thanh khoản là rủi ro đặc thù của thị trường trái phiếu Việt Nam, vì nhiều trái phiếu phát hành có quy mô nhỏ và giao dịch ít trên thị trường thứ cấp. Rủi ro thanh khoản của

cổ phiếu thường tập trung ở các công ty vốn hóa nhỏ và cũng có thể có ở các công ty có vốn hóa lớn nếu số lượng cổ phiếu được giao dịch trên thị trường thấp, hoặc cổ phiếu được nắm giữ bởi Nhà Đầu Tư tổ chức và không được giao dịch thường xuyên.

Để phòng ngừa và hạn chế rủi ro này Người điều hành quỹ sẽ ưu tiên chọn lựa những tài sản có tính thanh khoản cao hoặc có cam kết mua lại của Tổ chức phát hành. Ngoài ra việc tăng quy mô của Quỹ cũng sẽ giúp cho Quỹ hạn chế rủi ro thanh khoản mà vẫn đảm bảo hiệu quả đầu tư của Quỹ.

6.10. Rủi Ro Liên Quan Đến Giải Thể Bất Buộc

Quỹ phải đối mặt với nguy cơ bị giải thể bất buộc nếu NAV thấp hơn mười tỷ đồng (10.000.000.000 VNĐ) trong sáu (06) tháng liên tục. Trong trường hợp này Đại Hội Nhà Đầu Tư sẽ được triệu tập để quyết định việc thanh lý Quỹ hoặc sáp nhập Quỹ với quỹ khác, tùy thuộc vào phương án nào có lợi nhất cho Nhà Đầu Tư.

6.11. Rủi Ro Do Sự Kiện Bất Khả Kháng

Đây là các rủi ro có thể ảnh hưởng lớn và đột ngột lên giá trị của tất cả hoặc một số tài sản của Quỹ khi các Sự Kiện Bất Khả Kháng gây ảnh hưởng xảy ra một cách khách quan, không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết trong khả năng cho phép. Có rất ít biện pháp để giảm thiểu rủi ro do Sự Kiện Bất Khả Kháng. Đa dạng hóa danh mục đầu tư vào các ngành, lĩnh vực khác nhau góp phần giảm thiểu rủi ro bất khả kháng vì các rủi ro này thường không tác động đến tất cả chứng khoán cùng một lúc, hoặc tác động ở các mức độ khác nhau. Ở cấp độ công ty trong danh mục, chính sách bảo hiểm và các kế hoạch khắc phục tổn thất có thể giúp giới hạn tác động của một số Sự Kiện Bất Khả Kháng.

7. CHÍNH SÁCH PHÂN CHIA LỢI TỨC

Công Ty Quản Lý Quỹ được phân chia lợi tức của Quỹ cho Nhà Đầu Tư. Lợi tức phân chia cho Nhà Đầu Tư được trích từ nguồn lợi nhuận đã thực hiện lũy kế của Quỹ.

Tối thiểu mười lăm (15) ngày trước khi phân phối lợi tức, Công Ty Quản Lý Quỹ phải thông báo đến Nhà Đầu Tư bằng phương thức để đảm bảo đến được địa chỉ liên lạc hoặc thư điện tử đã đăng ký. Việc phân chia lợi nhuận bằng CCQ phải được sự chấp thuận trước của Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc được sự chấp thuận của Ban Đại Diện Quỹ (nếu Đại Hội Nhà Đầu Tư gần nhất đã ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ quyết định phù hợp với quy định tại Điều Lệ Quỹ).

Thông tin về hoạt động phân chia lợi nhuận của Quỹ hoặc phân chia tài sản của Quỹ đã thực hiện phải được cập nhật tại các Bản Cáo Bạch sửa đổi, bổ sung sau đó.

Trường hợp Nhà Đầu Tư đã chuyển nhượng số CCQ của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách Nhà Đầu Tư và thời điểm chi trả thì người chuyển nhượng là người nhận lợi nhuận.

Vì quyền lợi của Nhà Đầu Tư, Ban Đại Diện Quỹ có thể quyết định không phân chia lợi nhuận của Quỹ cho Nhà Đầu Tư. Ban Đại Diện Quỹ sẽ chịu trách nhiệm giải trình trước Đại Hội Nhà Đầu Tư về quyết định liên quan đến chính sách lợi nhuận của Quỹ.

Nhà Đầu Tư tham khảo Điều 58, Chương XII của Điều Lệ Quỹ để biết thêm chi tiết.

8. CHẾ ĐỘ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ

8.1. Báo cáo cho Nhà Đầu Tư

Hàng tháng, quý, năm Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi thống kê giao dịch, sao kê tài khoản giao dịch, tài khoản phụ, báo cáo giá trị NAV và các thay đổi NAV của Quỹ và các báo cáo khác theo luật định cho Nhà Đầu Tư.

Đối với Nhà Đầu Tư giao dịch trên tài khoản ký danh thông qua Đại lý ký danh, Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc tổ chức được ủy quyền bởi Công Ty Quản Lý Quỹ (trong phạm vi pháp luật hiện hành cho phép) sẽ gửi thống kê giao dịch và sao kê tài khoản phụ nếu Nhà Đầu Tư có yêu cầu bằng văn bản. Thời hạn cung cấp thông tin là trong vòng năm (05) Ngày Làm Việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu của Nhà Đầu Tư.

8.2. Báo cáo Quỹ

Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ công bố hoặc cung cấp cho Nhà Đầu Tư các thông tin sau:

- Điều Lệ Quỹ, Bản Cáo Bạch, Bản Cáo Bạch Tóm Tắt, báo cáo tài chính bán niên đã soát xét, báo cáo tài chính năm đã kiểm toán;
- Báo cáo hoạt động quản lý quỹ của Công Ty Quản Lý Quỹ, theo niên độ bán niên và cả năm theo mẫu do UBCKNN quy định;
- Báo cáo thống kê giá giao dịch của hoạt động đầu tư của Quỹ hàng năm và bán niên; và
- Báo cáo tài chính của Quỹ theo niên độ bán niên và cả năm theo mẫu UBCKNN quy định.

8.3. Báo cáo bất thường

Các báo cáo bất thường sẽ được cung cấp cho Nhà Đầu Tư trong trường hợp có những diễn biến hoặc hoạt động bất thường của Quỹ phát sinh, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các báo cáo về việc phân phối lợi nhuận, báo cáo trước khi hợp nhất hoặc sát nhập Quỹ hay sau các quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ.

8.4. Hình thức gửi báo cáo

Các báo cáo sẽ được cung cấp miễn phí cho Nhà Đầu Tư thông qua trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ, hoặc gửi đến địa chỉ thư điện tử đã đăng ký của Nhà Đầu Tư. Các báo cáo sẽ được cung cấp tới các Đại Lý Phân Phối nếu có yêu cầu. Công bố thông tin sẽ được thực hiện trong vòng ba mươi (45) ngày kể từ ngày kết thúc kỳ tài chính bán niên; và trong vòng chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Nhà Đầu Tư có quyền yêu cầu từ chối nhận các báo cáo này.

8.5. Thông tin liên lạc

Để biết thêm thông tin chung, xin liên hệ:

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ HD (“HDCAPITAL”)

Địa chỉ : Lầu 7, 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Tân Định, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại : (84 - 28) 3915 1818 **Fax:** (84 - 28) 3915 1616

Email : info@hdcap.vn **Website:** www.hdcap.vn

QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG VÀ TÀI CHÍNH HD

Được quản lý bởi

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ HD

Giấy phép thành lập và hoạt động số 44/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24/11/2008 và được sửa đổi bổ sung tùy từng thời điểm

Địa chỉ: Lầu 7, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Tân Định, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

PHIẾU LẤY Ý KIẾN NHÀ ĐẦU TƯ

I. THÔNG TIN VỀ QUỸ

Tên Quỹ : **QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG VÀ TÀI CHÍNH HD**

Tên tiếng Anh : **HD BANKING AND FINANCE EQUITY FUND**

Tên viết tắt : **HDBF**

Giấy chứng nhận chào bán chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng : số .../GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày

II. THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ

Họ và tên/Tên tổ chức :

Địa chỉ :

Quốc tịch :

Giấy chứng thực cá nhân (CCCD, Hộ chiếu)/ Số giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số:
Nơi cấp:
Ngày cấp

Người đại diện của Nhà Đầu Tư là tổ chức : Tên:
Chứng thực cá nhân số:
Nơi cấp:
Ngày cấp

Số tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ :

Mã số giao dịch chứng khoán (đối với Nhà Đầu Tư là cá nhân/tổ chức nước ngoài) :

Số lượng chứng chỉ quỹ đã đăng ký và thực hiện góp vốn :

III. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN

Căn cứ quy định pháp luật hiện hành liên quan đến việc thành lập quỹ mở và Điều lệ Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Ngân hàng và Tài chính HD (HDBF), Công ty cổ phần quản lý quỹ HD (“Công Ty”) thực

hiện việc lấy ý kiến Nhà Đầu Tư đã đăng ký mua chứng chỉ quỹ của Quỹ và góp vốn thành công trong giai đoạn chào bán chứng chỉ quỹ lần đầu ra công chúng về những vấn đề được nêu tại mục IV Phiếu lấy ý kiến này.

IV. VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN

1. Thông qua nội dung Điều lệ Quỹ HDBF được đính kèm Bản cáo bạch cho giai đoạn chào bán lần đầu chứng chỉ quỹ ra công chúng.

☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

2. Chỉ định công ty quản lý quỹ của Quỹ HDBF là Công ty cổ phần quản lý quỹ HD.

☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

3. Chỉ định Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam - Chi Nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa (“BIDV”) làm Ngân hàng giám sát và ủy quyền cho Công ty cổ phần quản lý quỹ HD ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ lưu ký, giám sát và hợp đồng cung cấp dịch vụ quản trị quỹ với Ngân hàng BIDV.

☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

4. Bầu Ban Đại Diện Quỹ bao gồm các thành viên và chức danh dự kiến như sau (Vui lòng xem hồ sơ của các ứng viên đính kèm):

STT	Họ và tên	Chức danh dự kiến	Số phiếu bầu
1.	Trương Thành Long	Chủ tịch, Thành viên độc lập	
2.	Đoàn Mạnh Tin	Thành viên độc lập	
3.	Trương Hữu Ngữ	Thành viên độc lập	
4.	Nguyễn Thành Long	Thành viên	

Lưu ý: Khi bầu Ban Đại Diện Quỹ, tổng số phiếu bầu của mỗi Nhà Đầu Tư bằng tổng số chứng chỉ quỹ mua hợp lệ nhân với số thành viên được bầu là 04 thành viên. Nhà Đầu Tư có thể chia đều số phiếu bầu cho từng thành viên hoặc dùng toàn bộ hoặc một phần số phiếu bầu cho một hoặc một số thành viên tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng viên đó.

Ví dụ: Nhà Đầu Tư sở hữu 1.000 chứng chỉ quỹ. Với cách bầu dồn phiếu, Nhà Đầu Tư sẽ có tổng cộng 4.000 phiếu bầu (1.000 chứng chỉ quỹ x 4). Nhà Đầu Tư có thể sử dụng toàn bộ 4.000 phiếu bầu này để bầu dồn cho một hoặc một số ứng viên. Ngoài ra, Nhà Đầu Tư cũng có thể chia đều số phiếu, ví dụ như mỗi ứng viên nhận được 1.000 phiếu bầu.

5. Tổng thù lao của Ban Đại Diện Quỹ là 240.000.000 (hai trăm bốn mươi triệu) đồng/năm. Trong đó, thù lao của mỗi thành viên là 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng/quý/thành viên (có dự hợp).

Ghi chú:

- Thuế TNCN sẽ bị khấu trừ trước khi thanh toán;
- Thành viên không tham dự cuộc họp Ban Đại Diện Quỹ sẽ không được trả thù lao;
- Được thanh toán hàng Quý căn cứ trên biên bản họp thành viên Ban Đại Diện Quỹ hàng quý.

☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

6. Chi phí hoạt động cho Ban đại diện quỹ sẽ thanh toán theo thực tế phát sinh dựa trên các hóa đơn tài chính hợp lệ và được hạch toán vào chi phí hoạt động của Quỹ tại kỳ phát sinh.

- ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến
7. Thông qua việc Tổng Công Ty Lưu Ký Và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (“VSDC”) làm đại lý chuyển nhượng cho Quỹ và ủy quyền việc Công ty cổ phần quản lý quỹ HD ký hợp đồng dịch vụ đại lý chuyển nhượng với VSDC.
- ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến
8. Thông qua việc không tổ chức cuộc họp Đại hội Nhà Đầu Tư lần thứ nhất.
- ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến
9. Thông qua danh sách Công ty kiểm toán đã được UBCKNN chấp thuận để cung cấp dịch vụ kiểm toán BCTC cho Quỹ bao gồm: và ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ lựa chọn một trong ... công ty kiểm toán trong danh sách để thực hiện soát xét/ kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên/ thường niên năm tài chính đầu tiên của Quỹ sau khi nhận được Giấy chứng nhận thành lập quỹ:
- ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến
10. Quỹ không thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm đầu tiên nếu thời gian Quỹ hoạt động đến thời điểm ngày 31 tháng 12 của năm tài chính đầu tiên dưới 03 tháng.
- ☐ Tán thành ☐ Không tán thành ☐ Không có ý kiến

V. PHƯƠNG THỨC, THỜI HẠN GỬI VÀ ĐỊA ĐIỂM NHẬN PHIẾU LẤY Ý KIẾN

Nhà Đầu Tư vui lòng gửi phiếu lấy ý kiến trước ngày kết thúc thời gian chào bán chứng chỉ quỹ theo thông báo của Công Ty theo một trong các phương thức sau:

- (1) Nộp trực tiếp tại Đại Lý Phân Phối mà Nhà Đầu Tư đăng ký và thực hiện góp vốn;
- (2) Gửi bản scan Phiếu lấy ý kiến vào thư điện tử:
- (3) Gửi qua đường bưu điện/chuyển phát nhanh đến trụ sở chính của Công Ty: Lầu 7, Số 58 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày tháng năm

Nhà Đầu Tư
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Thay mặt và đại diện
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ HD

Nguyễn Thành Long

Cách thức lấy ý kiến

1. Nhà Đầu Tư có quyền quyết định “tán thành”, “không tán thành” hoặc “không có ý kiến” bằng cách đánh dấu vào ô tương ứng với lựa chọn của mình.

2. *Phiếu lấy ý kiến của Nhà Đầu Tư được xem là không hợp lệ nếu đánh dấu tại nhiều hơn một ô trong cùng một vấn đề cần lấy ý kiến.*
3. *Phiếu lấy ý kiến sẽ được xem là không hợp lệ nếu:*
 - a) *Phiếu lấy ý kiến không có chữ ký (nếu Nhà Đầu Tư là cá nhân); không có chữ ký và đóng dấu của người đại diện số chứng chỉ quỹ (nếu Nhà Đầu Tư là tổ chức);*
 - b) *Không đúng loại phiếu đã được Quỹ ban hành;*
 - c) *Phiếu lấy ý kiến bị tẩy, xóa, sửa chữa.*
4. *Trường hợp Nhà Đầu Tư không đánh dấu tại bất kỳ ô “tán thành”, “không tán thành” hoặc “không có ý kiến” nhưng Nhà Đầu Tư có ký tên, đóng dấu (đối với tổ chức) và ghi rõ họ tên người ký tại phiếu lấy ý kiến thì sẽ được xem là không có ý kiến đối với các vấn đề được lấy ý kiến.*

**BẢN TÓM TẮT THÔNG TIN ỨNG VIÊN BAN ĐẠI DIỆN
QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG VÀ TÀI CHÍNH HD**
(Đính kèm Phiếu Lấy Ý Kiến Nhà Đầu Tư)

1. ÔNG TRƯƠNG THÀNH LONG - Chủ tịch, thành viên độc lập

Ông Trương Thành Long có hơn 23 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kế toán.

Ông hiện là Giám đốc tài chính kiêm Kế toán trưởng của CTCP Địa ốc Phú Long và Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Đầu tư Tập Đoàn KLC. Trước đó, ông đã từng là kế toán trưởng tại CTCP Trường Thọ, Công ty Sản xuất Minh Yến, Công ty TNHH Địa ốc Phú Long. Ông Long có bằng Thạc sỹ quản trị kinh doanh (MBA) của Đại học Kinh tế Tp. Hồ Chí Minh năm 2018.

2. ÔNG ĐOÀN MINH TIN - Thành viên độc lập

Ông Đoàn Minh Tin có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – đầu tư. Hiện nay, ông Tin đang đảm nhận vị trí Chuyên gia tư vấn phát hành tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương. Trước khi gia nhập CTCP Chứng khoán Kỹ Thương, ông từng đảm nhiệm các vị trí phân tích đầu tư, tư vấn đầu tư và giao dịch mua bán – sáp nhập (M&A) tại các đơn vị như Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT và Tập đoàn CJ (Hàn Quốc).

Ông Tin tốt nghiệp Chương trình cử nhân tài chính ngân hàng, Thạc sỹ Kỹ thuật Tài chính tại Đại học WorldQuant (Hoa Kỳ) và là CFA Charterholder do CFA Institute cấp; đồng thời sở hữu Chứng chỉ hành nghề phân tích tài chính do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

3. ÔNG TRƯƠNG HỮU NGŨ - Thành viên độc lập

Ông Trương Hữu Ngũ có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực mua bán và sáp nhập doanh nghiệp (M&A), luật doanh nghiệp, chứng khoán và các giao dịch quốc tế. Hiện nay, Ông là Luật sư Điều hành tại Công ty luật TNHH Vilasia, một công ty chuyên về tài chính dự án, tái cấu trúc doanh nghiệp, M&A và liên doanh, cũng như huy động vốn cho các công ty khởi nghiệp. Trước khi thành lập Vilasia, Ông đã có nhiều năm kinh nghiệm làm việc tại Việt Nam, Hoa Kỳ và Nhật Bản.

Ông Ngũ có bằng Thạc sỹ Luật (LL.M.) từ Đại học Pennsylvania và Cử nhân Luật (LL.B.) từ Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.

4. ÔNG NGUYỄN THÀNH LONG – Thành viên

Ông Nguyễn Thành Long có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, chứng khoán và quản lý quỹ.

Ông hiện là Tổng Giám đốc CTCP Quản Lý Quỹ HD (HDCapital). Trước đó, ông đã từng đảm nhận các vị trí tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Phó Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Eurocapital, CTCP Chứng khoán HDB, Phó Tổng Giám đốc CTCP Quản Lý Quỹ HD.

Ông Long có bằng Thạc sỹ quản trị kinh doanh (MBA) của Đại học UTS Úc năm 2007 và Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ do UBCKNN cấp.



THE FIRST PART OF THE REPORT
WAS CONCERNED WITH THE
GENERAL SITUATION IN THE
COUNTRY.

1. THE GENERAL SITUATION IN THE COUNTRY

The general situation in the country is characterized by a high level of economic growth, which has led to a significant improvement in the living standards of the population. The government has implemented a series of reforms aimed at strengthening the legal system and improving the efficiency of the public administration. These reforms have been widely welcomed by the people, who are optimistic about the future of the country.

2. THE ECONOMIC SITUATION IN THE COUNTRY

The economic situation in the country is characterized by a high level of economic growth, which has led to a significant improvement in the living standards of the population. The government has implemented a series of reforms aimed at strengthening the legal system and improving the efficiency of the public administration. These reforms have been widely welcomed by the people, who are optimistic about the future of the country.

3. THE SOCIAL SITUATION IN THE COUNTRY

The social situation in the country is characterized by a high level of economic growth, which has led to a significant improvement in the living standards of the population. The government has implemented a series of reforms aimed at strengthening the legal system and improving the efficiency of the public administration. These reforms have been widely welcomed by the people, who are optimistic about the future of the country.

The government has implemented a series of reforms aimed at strengthening the legal system and improving the efficiency of the public administration. These reforms have been widely welcomed by the people, who are optimistic about the future of the country.

4. THE ENVIRONMENTAL SITUATION IN THE COUNTRY

The environmental situation in the country is characterized by a high level of economic growth, which has led to a significant improvement in the living standards of the population. The government has implemented a series of reforms aimed at strengthening the legal system and improving the efficiency of the public administration. These reforms have been widely welcomed by the people, who are optimistic about the future of the country.